



hǎo tóu

好头

noun phrase · good start; good beginning

Example Sentences

Xīn de yī nián yào kāi gè hǎo tóu

新的一年要开个好头。

The new year should start with a good beginning.

Wàn shì kāi tóu nán dàn hǎo tóu hěn zhòng yào

万事开头难，但好头很重要。

Everything is hard at the start, but a good beginning is very important.

Trace each character, then write the word on your own.

好	好	好	好	好	好	好	好	好		
头	头	头	头	头	头	头	头			